TAND HUYỆN BẮC MÊ TỈNH HÀ GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Mê, ngày 12 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 20/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị X, sinh năm 1993.
Đăng ký HKTT: Thôn NQ, xã PN, huyện BM, tỉnh HG;
Địa chỉ nơi cư trú: Thôn TK, xã PN, huyện BM, tỉnh HG;

Bị đơn: Anh Dương Văn C, sinh năm 1993.
Đăng ký HKTT: Thôn NQ, xã PN, huyện BM, tỉnh HG;
Địa chỉ nơi cư trú: Công ty TNHH ĐV, Km 9, đường PVĐ, quận DK, thành phố HP.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của BLTT dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 07 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:
Nguyên đơn chị Dương Thị X và bị đơn anh Dương Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị X và anh Dương Văn C thuận tình ly hôn;

* Việc nuôi con: Chị Dương Thị X và anh Dương Văn C thống nhất thỏa thuận để chị Dương Thị X có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Dương Trà L, sinh ngày 27/02/2010. Anh Dương Văn C có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Dương Thanh Tr, sinh ngày 21/6/2013. Không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Chị X, anh C có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nuôi con mà không ai có quyền cản trở.

* Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Dương Thị X và anh Dương Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí:

Chị Dương Thị X và anh Dương Văn C thống nhất thỏa thuận để chị Dương Thị X tự nguyện chịu tiền án phí DSST - LH là 150.000,đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* chị X đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BM, tỉnh HG theo biên lai số 07094 ngày 17 tháng 5 năm 2019. Chị X được trả lại 150.000,đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh C không phải chịu tiền án phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự . Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**
- Các đương sự (Để thi hành);
- VKSND huyện;
- UBND xã PN;
- TAND tỉnh HG;
- Chi cục THA dân sự (Để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Cù Văn Minh